

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **421/2019/DS-ST**
Ngày: 21-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Văn Tao

2/ Ông Nguyễn Quốc Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Lộc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 369/2019/TLST-DS ngày 19/8/2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 369/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 728/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV

Địa chỉ: 89 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Ông Tô Hải L – Chuyên viên tố tụng – *Có mặt*

2/ Ông Bùi Xuân Q – Chuyên viên tố tụng – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Tầng 2, số 96 đường Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 10 năm 2019).

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Tiểu đoàn 1 – Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Thành phố Hồ Chí Minh – 17 đường Phạm Hùng, Ấp X, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 28/11/2014, ông Nguyễn Ngọc T khi đó đang công tác tại Bộ Công an, hộ khẩu tập thể tại 258 Đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 130.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 2327917, lãi suất là 5%/tháng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Ngân hàng đã giải ngân số tiền này cho ông Nguyễn Ngọc T.

Sau khi vay ông T đã trả được cho Ngân hàng tổng cộng số tiền là 22.540.000 đồng, từ ngày 11/6/2015 đến nay thì ông T không trả nữa. Tính đến ngày 21/11/2019, ông T còn nợ Ngân hàng số tiền là 363.295.660 đồng, trong đó nợ gốc là 125.221.868 đồng và nợ lãi là 238.073.792 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam TV yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc T phải chịu trách nhiệm cá nhân trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án để ông Nguyễn Ngọc T là bị đơn đến Tòa án để làm việc, giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Nguyễn Ngọc T vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Việc xét xử vắng mặt ông T đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 19/10/2017, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện ông Nguyễn Ngọc T tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 01/7/2019, Tòa án nhân dân Quận 1 chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè do ông Nguyễn Ngọc T có nơi cư trú tại Tiểu đoàn 1 – Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Thành phố Hồ Chí Minh – 17 đường Phạm Hùng, Ấp 1, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện ông Nguyễn Ngọc T phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Ông Nguyễn Ngọc T có nơi cư trú cuối cùng tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Ngọc T là bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để tiếp cận công khai thu thập chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

{2} Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ Văn bản Giấy đề nghị vay vốn kiêm giấy yêu cầu bảo hiểm số 2327917 ngày 28/11/2014 và giấy lĩnh tiền ngày 05/12/2014 của Ngân hàng có đủ cơ sở để xác định giữa ông Nguyễn Ngọc T và Ngân hàng đã phát sinh giao dịch dân sự là vay tài sản. Về lãi suất cho vay các bên thỏa thuận là 5%/tháng là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ ngày 11/6/2015 đến nay thì ông T không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 21/11/2019, tổng cộng ông Nguyễn Ngọc T còn nợ Ngân hàng số tiền là 363.295.660 đồng. Như vậy là ông T đã vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc ông T phải chịu trách nhiệm cá nhân trả nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phương thức trả nợ: Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do vậy yêu cầu của nguyên đơn buộc ông T phải trả làm một lần toàn bộ số nợ còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

{3} Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 363.295.660 đồng còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 2327917 ngày 28/11/2014.

Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Ngọc T chậm thi hành khoản nợ nêu trên thì ông Nguyễn Ngọc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp

luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 18.164.783 đồng do ông Nguyễn Ngọc T phải chịu.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 6.158.588 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0022127 ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP, VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long